

Số: **1598** /BC-UBND

Vĩnh Cửu, ngày **05** tháng **11** năm 2019

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020**

Thực hiện chương trình công tác năm 2019 của UBND tỉnh Đồng Nai; Nghị quyết số 10-NQ/HU ngày 17/01/2019 của Ban Chấp hành Đảng bộ huyện khóa X về mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu năm 2019; Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND huyện Vĩnh Cửu về mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh của huyện Vĩnh Cửu năm 2019; Nghị quyết số 98/NQ-HĐND ngày 8/8/2019 của HĐND huyện Vĩnh Cửu về bổ sung các giải pháp thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh 6 tháng cuối năm 2019; UBND huyện báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 trên địa bàn, cụ thể như sau:

## **PHẦN THỨ NHẤT**

### **Kết quả thực hiện nhiệm vụ Kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019**

#### **I. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh.**

##### **1. Chỉ tiêu kinh tế.**

1.1. Giá trị sản xuất ngành công nghiệp thực hiện 21.315 tỷ đồng, tăng 11,29% so cùng kỳ 2018 (NQ 11%).

1.2. Giá trị ngành thương mại - dịch vụ thực hiện 2.006 tỷ đồng, tăng 17,10% so cùng kỳ năm 2018 (NQ 17%).

1.3. Giá trị sản xuất ngành nông - lâm - thủy sản thực hiện 1.666 tỷ đồng, tăng 3,35% so cùng kỳ 2018 (NQ 4%).

1.4. Hiện tại nguồn vốn XDCCB là 342,509 tỷ đồng (Nghị quyết HĐND năm 2019 là 222 tỷ đồng) tăng 120,509 tỷ đồng so NQ. Giải ngân đạt 326 tỷ đồng, đạt 95,18% KH; vượt 46,88% so NQ.

1.5. Thu ngân sách nhà nước thực hiện 434,500 tỷ đồng, đạt dự toán pháp lệnh tỉnh giao.

1.6. Đã thành lập mới 03 HTX (NQ 01-02 HTX); số HTX giải thể là 2 HTX; số HTX đang hoạt động là 31 HTX; tỷ lệ HTX hoạt động hiệu quả đạt 75% (NQ 70%).

1.7. Có thêm 04 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao (xã Tân Bình, Hiếu Liêm, Trị An, Phú Lý) NQ 01-02 xã.

##### **2. Chỉ tiêu về Môi trường.**

2.1. Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế (NQ 100); 99% chất thải nguy hại (NQ 98%); 99% chất thải rắn sinh hoạt (NQ 98%); 100% chất thải công nghiệp không nguy hại (NQ 100%).

2.2. Ổn định tỷ lệ che phủ cây xanh 65% (NQ 65%); tỷ lệ che phủ rừng 63% (NQ 63%).

2.3. Cấp mới Giấy chứng nhận QSDĐ cho nhân dân đối với các thửa đủ điều kiện 779/791 hồ sơ, đạt 98,48% (NQ 98%); phát trả được 1.995/2.026 giấy chứng nhận QSDĐ cho nhân dân đạt 98,46% (NQ 98%).

### **3. Chỉ tiêu về An sinh xã hội.**

3.1. Giữ vững xã, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục bậc tiểu học, trung học cơ sở theo chuẩn quốc gia (NQ giữ vững); tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 là 35/41 trường đạt 85,3% (NQ 80%), tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 3/41 trường đạt 7,3% (NQ 5%).

3.2. Huy động số trẻ đúng độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 28,8% (NQ 25%); trẻ vào mẫu giáo đạt 99,9% (NQ 90%). Trong đó, mẫu giáo 05 tuổi ra lớp đạt 100% (NQ 98%); 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1 (NQ 100%); học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100% (NQ 100%); học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 đạt 80,8% (NQ 85%).

3.3. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 0,9% (NQ 1%).

3.4. Giữ vững 100% xã, thị trấn đạt chuẩn Quốc gia về Y tế theo bộ tiêu chí giai đoạn 2011- 2020 (NQ 100%).

3.5. 100% Trạm Y tế có bác sĩ làm việc thường xuyên (NQ 100%).

3.6. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng cân nặng theo độ tuổi 4,9% (NQ 5%).

3.7. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi 10,2% (NQ 12%).

3.8. Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 86,62% (NQ 86,5%).

3.9. Giải quyết việc làm mới cho 3.200 lao động (NQ 2.000 lao động).

3.10. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67,6% (NQ 67,5%) trong đó đào tạo nghề cho 293 lao động nông thôn (NQ 180 lao động).

3.11. Giảm hộ nghèo 63% trên tổng hộ nghèo đầu năm (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2016-2020) NQ 25%-30%.

3.12. 100% hộ gia đình có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư cùng địa bàn (NQ 100%).

3.13. Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa 65/65 ấp đạt 100% (NQ 95%); hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa 30.248/30.492 hộ đạt 99,2% (NQ 98%); tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa 102/104 cơ quan đạt 98,7% (NQ 100%).

3.14. Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99% (NQ 99%), trong đó đúng chuẩn 95% (NQ 95%).

3.15. Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch đạt 90% (NQ 90%); tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt 76,95% (đạt theo quy chuẩn 2) NQ 73%.

### **4. Chỉ tiêu về Quốc phòng - An ninh.**

4.1. Hoàn thành chỉ tiêu giao quân ở cả 02 cấp (NQ 02 cấp) trong đó, đảng viên trẻ thi hành nghĩa vụ quân sự đạt 3,07% (NQ 2%).

4.2. Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DQTV 24,84% (NQ 24%); LLDQ 23,64% (NQ 20%); tỷ lệ khu, ấp đội trưởng là đảng viên đạt 100% (NQ 96%).

4.3. Tai nạn giao thông đường bộ xảy ra 13 vụ, giảm 4 (giảm 23,5%) so cùng kỳ (NQ giảm 5-10%).

4.4. Tội phạm hình sự xảy ra 67 vụ, giảm 09 vụ so cùng kỳ (giảm 11,88%) so cùng kỳ (NQ giảm 5-10%).

4.5. Xử lý 140/166 tin báo tố giác tội phạm đạt 84,3% (NQ đạt 90%); tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 54/67 vụ, đạt 80,6% (NQ 75%), trong đó án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng 08/08 vụ đạt 100% (NQ 90%).

4.6. Đã giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đúng quy định phát luật 42/45 đơn đạt 93,3% (NQ 85%-90%).

**\* Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019 theo Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND huyện Vĩnh Cửu về mục tiêu, giải pháp thực hiện nhiệm vụ kinh tế xã hội - quốc phòng an ninh của huyện Vĩnh Cửu năm 2019 (có 31 chỉ tiêu).**

- Có 17/31 chỉ tiêu vượt (kinh tế 5 chỉ tiêu; môi trường 1 chỉ tiêu; an sinh xã hội 7 chỉ tiêu; quốc phòng – an ninh 4 chỉ tiêu).

- Có 11/31 chỉ tiêu đạt (kinh tế 1 chỉ tiêu; môi trường 2 chỉ tiêu; an sinh xã hội 7 chỉ tiêu; quốc phòng – an ninh 1 chỉ tiêu).

- Có 03/31 chỉ tiêu không đạt (kinh tế 1 chỉ tiêu; an sinh xã hội 1 chỉ tiêu; quốc phòng – an ninh 1 chỉ tiêu).

## **II. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực Kinh tế.**

### **1. Sản xuất ngành Công nghiệp và tình hình các khu, cụm công nghiệp.**

- Giá trị các ngành sản xuất công nghiệp tăng so cùng kỳ cụ thể như: ngành công nghiệp khai thác khoáng đạt 472 tỷ đồng tăng 6,07%; ngành công nghiệp chế biến, chế tạo đạt 16.564 tỷ đồng tăng 12,10%; ngành cung cấp nước, xử lý rác thải, nước thải đạt 475 tỷ đồng tăng 11,76%...

- Trên địa bàn huyện hiện có 01 khu công nghiệp Thạnh Phú và 06 cụm công nghiệp gồm Cụm công nghiệp Thạnh Phú - Thiện Tân; Cụm công nghiệp Thiện Tân; Cụm công nghiệp Tân An; Cụm công nghiệp Vật liệu xây dựng Tân An; Cụm công nghiệp Trị An và Cụm công nghiệp Vĩnh Tân đều đã được UBND tỉnh phê duyệt quy hoạch chi tiết và 01 cụm Cụm nghề Đúc gang tại xã Tân An.

Đến nay chỉ có Khu công nghiệp Thạnh Phú và 04 cụm công nghiệp trên địa bàn có doanh nghiệp đăng ký hoạt động với 77 doanh nghiệp (181,64/360,13 ha đất công nghiệp), tỷ lệ lấp đầy khoảng 50,41%, cụ thể:

+ *Khu công nghiệp Thạnh Phú*: Có 17 doanh nghiệp hoạt động với diện tích 65,63/130,1 ha đất công nghiệp, đạt tỷ lệ 50,45%;

+ *Cụm công nghiệp Thạnh Phú - Thiện Tân*: Quy mô diện tích là 96,65 ha do Ban quản lý DA huyện làm chủ đầu tư hạ tầng. Có 42 doanh nghiệp đầu với diện tích 72,82 ha/76,95 ha đất công nghiệp, đạt tỷ lệ 94,63% (hầu như đã lấp đầy toàn bộ diện tích đất công nghiệp);

+ *Cụm công nghiệp Thiện Tân*: Do Công ty TNHH Đầu tư Đại Vĩnh Phát làm chủ đầu tư với tổng diện tích quy hoạch là 75 ha, trong đó quy mô giai đoạn 1 là 48,82 ha, năm 2019 thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng và công tác san nền. Dự kiến trong năm 2020 hoàn thành đầu tư hạ tầng và

được các doanh nghiệp trong Hiệp hội gỗ Đồng Nai đăng ký lấp đầy phần diện tích đất công nghiệp 32,42 ha.

+ *Cụm công nghiệp Tân An*: Do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Cường Thuận IDICO làm Chủ đầu tư. Hiện có 03 doanh nghiệp với diện tích 14,03 ha/30,44 ha đất công nghiệp, đạt tỷ lệ 46,09%. Dự kiến trong năm 2019 cụm công nghiệp này sẽ được UBND tỉnh cấp quyết định chủ trương đầu tư.

+ *Cụm công nghiệp Vật liệu xây dựng Tân An*: Do Công ty Cổ phần gạch men Sahado làm chủ đầu tư hạ tầng, quy mô 50,1 ha. Hiện có 14 doanh nghiệp đăng ký và thuê đất, trong đó có 09 doanh nghiệp đã đi vào hoạt động với diện tích 28,26 ha/32,26 ha đất công nghiệp, đạt tỷ lệ 87,60%.

+ *Cụm công nghiệp Trị An*: Do Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển Công nghiệp Bảo Thư làm chủ đầu tư nhưng không đủ năng lực thực hiện dự án. Do đó UBND huyện đề nghị mời nhà đầu tư mới.

+ *Cụm công nghiệp Vĩnh Tân*: Do Công ty TNHH XD&DV An Thiên Lý làm chủ đầu tư với quy mô 50,1ha. Hiện đang giai đoạn lập hồ sơ bồi thường, giải phóng mặt bằng.

+ *Cụm nghề Đúc gang tại xã Tân An*: Quy mô 4,82 ha, công tác đầu tư hạ tầng đã hoàn thành giai đoạn 1. Tuy nhiên chưa đi dòi được các cơ sở đúc gang vào cụm này và tỉnh đang xây dựng phương án cho thuê và sử dụng đất công.

## **2. Thương mại dịch vụ.**

- Thương mại và dịch vụ của huyện tiếp tục tăng trưởng ổn định (ngành thương mại đạt 1.472 tỷ đồng, tăng 17,48%; khách sạn, nhà hàng đạt 279 tỷ đồng tăng 15,77%; dịch vụ đạt 255 tỷ đồng tăng 16%).

- Trên địa bàn huyện có 11 chợ đang hoạt động, trong đó chợ hạng 2 gồm có 3 chợ, chợ hạng 3 gồm có 8 chợ, cùng với các cửa hàng tiện lợi đã được người dân quan tâm đầu tư đã tạo thuận lợi trong giao thương hàng hóa và mua sắm của người dân.

- Công tác xử lý chợ tự phát khu vực cổng Công ty Changshin, xã Thạnh Phú và ấp 3 xã Vĩnh Tân đã được xử lý nhiều lần, nhưng tình hình chưa có nhiều tiến triển.

- Du lịch của huyện có chuyển biến tích cực, công tác quảng bá xúc tiến du lịch được quan tâm; các khu du lịch được đầu tư tốt hơn. Qua đó, lượng khách đến tham quan và du lịch ngày một tăng.

- Dịch vụ Ngân hàng: trên địa bàn huyện có 4 chi nhánh Ngân hàng và 2 quỹ tín dụng. Hoạt động của ngân hàng và các quỹ tín dụng ổn định, hiệu quả.

- Dịch vụ Vận tải: hoạt động của các tuyến xe buýt và hoạt động của các bến xe được duy trì ổn định; xe đưa rước công nhân và học sinh hoạt động thường xuyên mang lại nhiều lợi ích.

## **3. Nông – Lâm – Thủy sản.**

- Giá trị sản xuất ngành nông nghiệp: 1.313 tỷ đồng, tăng 0,61% so cùng kỳ; ngành lâm nghiệp: 197 tỷ đồng, tăng 31,33% so cùng kỳ; ngành thủy sản: 156 tỷ đồng, giảm 0,64% so cùng kỳ). Giá trị sản phẩm thu hoạch trên 1 ha đất trồng trọt và nuôi trồng thủy sản/năm là 141 triệu đồng tăng 1,02% so với năm 2018.

Nhìn chung, giá trị sản xuất của cây lúa cho thu nhập thấp; giá trị sản xuất cây có múi cho thu nhập tương đối cao; diện tích cây lâu năm có xu hướng tăng.

\* **Trồng trọt:** việc ứng dụng hệ thống tưới nước và bón phân qua đường ống đã mang lại hiệu quả thiết thực cho người nông dân: Tiết kiệm chi phí sản xuất (tiết kiệm nguyên, nhiên liệu, nhân công...), cây trồng sinh trưởng và phát triển tốt, ít sâu bệnh phá hại, rút ngắn thời gian kiến thiết cơ bản, bảo vệ môi trường trong sản xuất nông nghiệp, năng suất cây trồng trung bình tăng 25%, chất lượng, giá bán nông sản cao và ổn định hơn; thu nhập của người nông dân tăng trung bình từ 15-25% so với sản xuất truyền thống. Việc ứng dụng hệ thống tưới tiết kiệm nước chủ yếu được áp dụng trên cây ăn trái chủ lực của huyện như xoài, cây có múi (bưởi, cam, quýt...); tổng diện tích tưới nước tiết kiệm trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu đến năm 2019 là 2.947,6 ha.

- Các công trình thủy lợi hoạt động hiệu quả, đồng thời hệ thống kênh mương thường xuyên nạo vét và khơi thông dòng chảy nên nguồn nước nên phục vụ tốt cho các vụ sản xuất, không xảy ra tình trạng thiếu nước. Đặc biệt là cung cấp nước tưới cho các loại cây trồng trên cạn, là cơ sở, điều kiện để các hộ dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng từ đất lúa kém hiệu quả hoặc các loại cây trồng khác kém hiệu quả.

\* **Chăn nuôi:** Tình hình đàn gia súc có biến động giảm mạnh về số lượng so với cùng kỳ (đàn heo giảm 27,42%; đàn trâu, bò giảm 18,1%); đàn dê, hươu, nai tăng 7,7%; đàn gia cầm tăng 44,6%.

- Tình hình chăn nuôi gặp nhiều khó khăn. Dịch bệnh tả lợn Châu Phi xảy ra trên 12 xã, thị trấn gây thiệt hại lớn với số heo tiêu hủy là 72.037 con, kinh phí hỗ trợ là 113 tỷ đồng.

\* **Lâm nghiệp và Công tác phòng, chống thiên tai và TKCN:** thực hiện Chương trình Mục tiêu phát triển lâm nghiệp bền vững. Công tác PCCCR và QLVR đã được triển khai kịp thời, hiệu quả không để xảy ra cháy rừng và các hành vi liên quan đến QLVR. Thực hiện trồng cây tạo cảnh quan xanh, sạch, đẹp với môi trường sống trên địa bàn với số lượng 37.121 cây

- Số tiền nộp Quỹ phòng chống thiên tai của các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, người lao động trên địa bàn huyện đến nay là khoảng 715 triệu đồng, đạt 74,6% so với kế hoạch.

#### **4. Đầu tư XDCB.**

- Nguồn vốn tỉnh giao huyện làm chủ đầu tư đến nay là 112,248 tỷ đồng. Giải ngân năm 2019 đạt 100% ; Qua các đợt bổ sung hiện tại nguồn vốn XDCB là 342,509 tỷ đồng (Nghị quyết HĐND năm 2019 là 222 tỷ đồng) tăng 120,509 tỷ đồng so NQ. Giải ngân đạt 326 tỷ đồng, đạt 95,18% KH; vượt 46,88% so NQ.

#### **\*Tiến độ các dự án đầu tư.**

- Tiến độ thực hiện các dự án đến nay như sau:

+ Dự án Điểm dân cư nông thôn số 6 xã Hiếu Liêm đến nay đã cơ bản hoàn thành công tác bồi thường khởi công vào cuối năm 2019; Dự án nạo vét Rạch Mọi đã thực hiện xong khảo sát địa chất, lập thiết kế bản vẽ thi công và dự toán hiện đang thực hiện công tác kiểm kê bồi thường GPMB; Trường MN Bình Lợi đang hoàn tất hồ sơ bồi thường, khởi công cuối năm 2019; trường TH Thạnh

Phú (KDC miền Đông) đã thi công hoàn thành; đường Bùng Binh ấp Vàm, ấp 6-7 xã Thiện Tân đạt 60%; đường Bình Lục – Long Phú đã thi công hoàn thành...

+ Thực hiện khởi công và khởi công các công trình duy tu sửa chữa các tuyến đường huyện quản lý trong năm 2019; khởi công xây dựng công trình hệ thống thoát nước chống ngập đường ĐT.768 (khu vực ngã ba đường Đông Khởi đến ngã ba đường D4) và xây dựng mương thoát nước đường Bình Chánh, ấp 4, xã Bình Lợi; khởi công xây dựng hệ thống chiếu sáng các đường Bàu Tre, Hương lộ 15 (đoạn còn lại), Đường Bình Hòa – Cây Dương; Hệ thống cấp nước sạch ấp 1,2,3 xã Hiệp Liêm; ĐT-761...

- Thực hiện phối hợp với các ngành của tỉnh Đồng Nai và Bình Dương tiến hành khảo sát dự án cầu Bạch Đằng 2 bắc qua sông Đồng Nai nối liền huyện Vĩnh Cửu với Thị xã Tân Uyên tỉnh Bình Dương.

- Công tác phát triển thị trấn Vĩnh An đạt chuẩn đô thị loại V vào năm 2020 đang được triển khai thực hiện theo đúng tinh thần Nghị quyết của BCH Đảng bộ huyện.

#### **\* Cấp nước sạch.**

- UBND huyện đã xây dựng được 4 nhà máy cấp nước sạch theo chương trình cấp nước sạch nông thôn của tỉnh và đã thực hiện cấp nước sạch cho người dân sử dụng. Tỷ lệ dân cư nông thôn được sử dụng nước sạch ngày càng cao (tỷ lệ hộ dân sử dụng nước sạch theo quy chuẩn 02/BYT từ hệ thống cấp nước tập trung và qua hệ thống lọc đạt 76,95%.

- Dự án nhà máy nước Vĩnh Cửu tại xã Thiện Tân: Công suất 15.000m<sup>3</sup>/ngày đêm, quy mô công suất nhà máy đảm bảo cung cấp nước cho 05 xã vùng phía nam của huyện cùng với khu công nghiệp Thạnh Phú và 02 cụm công nghiệp Thạnh Phú-Thiện Tân; cụm công nghiệp Thiện Tân

- Hệ thống cấp nước thị trấn Vĩnh An và xã Vĩnh Tân:

+ Trạm cấp nước Vĩnh An được công suất 4.000m<sup>3</sup>/ngày đêm đảm bảo cung cấp nước cho thị trấn Vĩnh An và xã Vĩnh Tân. Hiện nay trên địa bàn thị trấn Vĩnh An đã có đường ống truyền tải và phân phối cung cấp nước cho 08/08 khu phố của thị trấn Vĩnh An với tổng chiều dài đường ống là 61.804m.

+ Dự án cấp nước Vĩnh Tân được đầu nối truyền tải từ hệ thống cấp nước thị trấn Vĩnh An. Hiện nay, trên địa bàn xã Vĩnh Tân đã lắp đặt được 24.698m đường ống cấp nước phân phối.

#### **5. Bồi thường hỗ trợ tái định cư.**

- Trong năm 2019 triển khai thực hiện công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng cho 32 dự án (trong đó 18 dự án chuyển tiếp từ các năm trước, 14 dự án triển khai mới). Đến nay có 06 dự án hoàn tất bàn giao mặt bằng (đường điện 500KV Sông Mây Tân Uyên; đường điện 500KV TTĐL Vĩnh Tân – rẽ Sông Mây – Tân Uyên; trường tiểu học Bàu Phụng; đường Ông Bình; đường Quang Trung nối dài, đường nội đồng Cây Cóc); 08 dự án bàn giao một phần diện tích (KCN Thạnh Phú; KCN Sông Mây; CCN Thiện Tân; KDC Miền Đông; KDC Tín Khai; Điểm dân cư số 6; Nhà máy xử lý rác thải Đồng Xanh; ĐT 768 từ cầu Rạch Gốc đến cầu Thủ Biên) và 18 dự án chưa bàn giao mặt bằng do xử lý vướng mắc về giá đất, về chủ trương đầu tư, đang trong quá trình kiểm đếm tài sản bồi thường (các dự án trong CCN Thạnh Phú - Thiện Tân; CCN Vĩnh Tân;

công trình quốc phòng xã Hiếu Liêm; Hệ thống thoát nước 3,8 ha; nghĩa trang nhân dân Tân Bình Khu dân cư kết hợp TĐC ấp Ông Hùng; trường mầm non Bình Lợi; sân bóng đá huyện; di dời bố trí ổn định dân cư khu vực Đồng 4...).

- Bố trí tái định cư: tổ chức bốc thăm và giao đất tái định cư cho 21 hộ vào khu dân cư Miền Đông, Khu TĐC ấp Thới Sơn, Khu TĐC 3,8ha Tân An, Khu TĐC Khu phố 8 (02 dự án đường điện 500KV, đường Quang Trung nối dài).

#### **6. Công tác Tài chính ngân sách.**

- UBND huyện đã ban hành Quyết định giao dự toán Thu NSNN - Chi NSDP năm 2019, với tổng thu theo chỉ tiêu pháp lệnh và HĐND huyện giao là 434,500 tỷ đồng, tổng chi NSDP theo chỉ tiêu HĐND giao là 835,938 tỷ đồng.

- Tổng thu NSNN năm 2019 thực hiện 434,500 tỷ đồng, đạt dự toán pháp lệnh tỉnh giao; tổng chi NSDP năm 2019 thực hiện 752,344 đạt 90% dự toán.

- Đến nay đã có thêm 99 doanh nghiệp mới thành lập với số vốn đăng ký là 147 tỷ đồng (số doanh nghiệp giải thể 23 doanh nghiệp), nâng tổng số đang hoạt động trên địa bàn 598 doanh nghiệp (không tính chi nhánh), với số vốn đăng ký 3.773 tỷ đồng; kinh doanh hộ cá thể đã cấp 460 GCN đăng ký kinh doanh.

#### **7. Lĩnh vực đất đai.**

- Tổ chức công bố, công khai Kế hoạch sử dụng đất năm 2019 và có báo cáo kết quả thực hiện việc công bố, công khai và đôn đốc thực hiện kế hoạch sử dụng đất.

- Công tác cấp giấy nhìn chung được thực hiện tốt, giải quyết kịp thời cho người dân; công tác cấp giấy cho xã Tân An và Thị trấn Vĩnh An có nhiều tiến triển tốt.

- Quản lý đất đai, xây dựng và khai thác khoáng sản trên địa bàn được tăng cường; đội phản ứng nhanh của huyện và các xã, thị trấn đã, thường xuyên, kịp thời kiểm tra, xử lý nghiêm các vi phạm trong lĩnh vực đất đai, xây dựng trái phép không để xảy ra tình trạng phân lô, bán nền diễn ra trên địa bàn huyện.

#### **8. Lĩnh vực môi trường.**

Công tác bảo vệ môi trường về cơ bản thực hiện tốt, đã tích cực xử lý căn bản và giảm thiểu ô nhiễm tại các trang trại chăn nuôi, các mỏ đá, các bến thủy nội địa, cơ sở sản xuất kinh doanh. Công tác thu gom rác thải sinh hoạt tuy có một số khó khăn nhưng nhìn chung vẫn được thực hiện tốt.

### **III. Kết quả thực hiện trên lĩnh vực Văn hóa - Xã hội.**

#### **1. Giáo dục và Đào tạo.**

- Toàn huyện hiện có 01 trung tâm GDTX và 47 đơn vị trường học (trong đó, có 43 trường do huyện quản lý, không tăng giảm so với cùng kỳ năm 2018)

- Tổng số học sinh ra lớp là 31.495 học sinh/973 lớp, tăng 1.250 học sinh, tăng 16 lớp so với cùng kỳ năm trước; tổng số CBCB, viên chức ngành giáo dục là 1.806 người, cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy học.

- Có 35/41 trường được tỉnh công nhận đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 (MN: 12, TH: 14, THCS: 9) đạt tỷ lệ 85,3%; trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 là 3/41 trường (MN: 2, TH: 1), đạt tỷ lệ 7,3%. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị dạy học được đầu tư cơ bản đáp ứng nhu cầu dạy và học.

#### **2. Y tế.**

- Ngay từ đầu năm đã triển khai tốt kế hoạch phòng chống dịch bệnh; đề ra những biện pháp xử lý khi có phát hiện kịp thời nên trong thời gian qua không có dịch bệnh nào xảy ra; các chương trình y tế quốc gia, chương trình dân số kế hoạch hóa gia đình đều được thực hiện theo đúng Kế hoạch.

- Kiểm tra các quầy thuốc, điểm kinh doanh ăn uống trên địa bàn hiện không phát hiện các trường hợp vi phạm. Thời gian qua không xảy ra ngộ độc thực phẩm.

- Năm 2019 có 130.939/151.159 người dân tham gia BHYT, đạt tỷ lệ 86,62%.

### **3. Lao động Thương binh và Xã hội.**

- Thực hiện tốt các chính sách, chế độ cho người có công và thân nhân, chăm lo tốt đời sống, nhà ở Người có công; sửa chữa 200 bia liệt sĩ.

- Thông tin hướng dẫn người lao động tìm việc làm mới trong các doanh nghiệp và thông qua các nguồn vốn vay ưu đãi, giải quyết việc làm trên 3.200 lao động vượt 60% so NQ; Có hơn 1.500 lao động được đào tạo nghề (trong đó, tổ chức 10 lớp đào tạo nghề cho lao động nông thôn với 293 học viên vượt 62,8% so NQ, nâng tỷ lệ lao động đang làm việc qua đào tạo lên 67,6%;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả các kế hoạch, dự án của Chương trình Giảm nghèo và các chương trình KT-XH lồng ghép như tặng quà, cấp BHYT, cho vay vốn ưu đãi, hỗ trợ tiền điện, dự án nhân rộng mô hình giảm nghèo, tặng nhà tình thương... ; Kết quả, trong năm có 86 hộ vượt chuẩn nghèo vượt 18% và 728 hộ vượt cận nghèo vượt 62% chỉ tiêu UBND tỉnh giao.

### **4. Văn hóa – Thông tin.**

- Tổ chức tốt các hoạt động văn hóa – văn nghệ, thể dục – thể thao, các ngày lễ, tết của đất nước và lễ hội địa phương. Qua đó, phục vụ tốt đời sống tinh thần của người dân. Tham gia các hội thao tỉnh và đạt nhiều thành tích cao; tổ chức các hội thao của huyện đa dạng về các môn thi đấu để khuyến khích các tầng lớp nhân dân tham gia rèn luyện sức khỏe; Các phong trào TĐĐKXDĐSVH được thực hiện tốt; các ấp, khu phố Văn hóa trên địa bàn đạt tiêu chí sáng, xanh, sạch, đẹp.

- Công tác quản lý nhà nước trên các lĩnh vực văn hóa và thông tin được chú trọng, công tác kiểm tra được tăng cường, góp phần làm cho các hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa, thể thao, du lịch, thông tin và truyền thông ổn định, trật tự hơn (đội KTLN 814 huyện đã tổ chức 19 đợt kiểm tra với 126 lượt kiểm tra, trong đó gồm các cơ sở kinh doanh karaoke, cơ sở kinh doanh cà phê, massage và cơ sở kinh doanh dịch vụ trò chơi điện tử công cộng). Qua công tác kiểm tra, đa số các cơ sở kinh doanh đã nhận thức và chấp hành tốt các quy định của pháp luật, từ đó, các hoạt động văn hóa và kinh doanh dịch vụ văn hóa trên địa bàn huyện ngày càng trở nên lành mạnh và văn minh hơn. Tuy nhiên, vẫn còn một số cơ sở kinh doanh chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật, đã kịp thời chấn chỉnh và xử lý theo quy định.

### **5. Công tác Dân tộc.**

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt các chương trình, kế hoạch, đề án về công tác dân tộc, chính sách dân tộc trên địa bàn huyện.



- Chỉ đạo theo dõi, kiểm tra, nắm bắt tình hình dân tộc, tình hình KT-XH vùng DTTS, kết quả thực hiện các chính sách đối với đồng bào DTTS để kịp thời xử lý, giải quyết các vấn đề phát sinh kết quả ổn định.

- Tổ chức thăm hỏi, chúc Tết và tặng quà cho Già làng, Người có uy tín trong đồng bào DTTS nhân dịp Tết Nguyên đán. Một số đơn vị, tổ chức đã thăm và tặng các phần quà cho hộ đồng bào DTTS nghèo, cận nghèo, có hoàn cảnh khó khăn và các hộ đồng bào dân tộc Choro bản địa xã Phú Lý nhân các dịp lễ, tết cổ truyền.

- Tổ chức thành công Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số huyện Vĩnh Cửu lần thứ III - năm 2019" và tổ chức đưa Đoàn đại biểu người dân tộc thiểu số của huyện đi dự Đại hội đại biểu các dân tộc thiểu số tỉnh Đồng Nai.

- Tuyên truyền, động viên đồng bào các dân tộc phát huy tinh thần tự lực, tự cường, tích cực lao động sản xuất, phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập, ổn định cuộc sống, tham gia xây dựng hệ thống chính trị cơ sở vững mạnh, giữ gìn an ninh trật tự - ATXH tại địa phương, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống các dân tộc, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân.

#### **IV. Kết quả công tác trên lĩnh vực Nội chính – Tư pháp.**

##### **1. Nội vụ và Cải cách hành chính.**

- UBND huyện đã bổ nhiệm các chức danh, củng cố, kiện toàn các tổ chức phối hợp liên ngành của huyện hợp lý, hoạt động có hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh của địa phương.

- Quyết định nâng bậc lương thường xuyên, trước thời hạn và nâng phụ cấp thâm niên vượt khung, phụ cấp thâm niên nhà giáo đối với 259 trường hợp CBCC, VC của huyện; đồng thời, cho thôi việc hưởng trợ cấp một lần đối với 31 trường hợp cán bộ, công chức theo phân cấp thẩm quyền; hưởng chế độ trợ cấp thu hút đối với 10 trường hợp cán bộ, công chức cấp xã...

- Thực hiện việc rà soát kế hoạch quy hoạch - đào tạo cán bộ; chọn cử CBCC, VC đưa đi đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng chuyên môn nghiệp vụ, chính trị, QLNN...

- Thực hiện tuyển dụng và bố trí công tác đối với thí sinh trúng tuyển trong kỳ thi tuyển dụng công chức cấp xã huyện Vĩnh Cửu năm 2019; điều động cán bộ công chức nhận các nhiệm mới theo quy định.

- Năm 2019 thực hiện kế hoạch cải cách hành chính với chủ đề là "*Tập trung doanh nghiệp, hướng về cơ sở*". UBND huyện đã đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào cải cách hành chính, tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính. Tất cả các thủ tục đã được kiểm soát qua hệ thống phần mềm liên thông 3 cấp và hoàn thành việc kết nối hệ thống giám sát camera từ xã, huyện tập trung về tỉnh để theo dõi, quản lý; đồng thời, đã triển khai phương pháp đánh giá chỉ số CCHC qua phần mềm của ngành nội vụ. 100% các cơ quan chuyên môn và các địa phương đã thực hiện số hóa văn bản, áp dụng chữ ký số, tiếp tục hướng đến thực hiện lưu trữ điện tử trong năm 2020. Huyện đã tổ chức thực hiện việc chuyên trả kết quả hồ sơ TTHC theo địa chỉ người dân và doanh nghiệp yêu cầu. Tỷ lệ hồ sơ TTHC của toàn đã giải quyết đúng và trước hạn đạt 98,2% (tăng 1,4% so với năm 2018).

- Thành lập Đoàn kiểm tra công vụ, kỷ luật, kỷ cương hành chính và cải cách hành chính, kiểm soát thủ tục hành chính trên địa bàn huyện; tổ chức kiểm tra 02 đợt định kỳ và các đợt đột xuất, các đợt theo phản ánh đối với các cơ quan, địa phương. Qua đó, đã kịp thời đôn đốc, nhắc nhở và chấn chỉnh các cơ quan, đơn vị, địa phương chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, đạo đức công vụ, nâng cao ý thức, trách nhiệm thực hiện công vụ của cán bộ, công chức, đồng thời giải quyết các vướng mắc của các đơn vị về công tác CCHC, kiểm soát TTHC.

- Khen thưởng cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong lao động, công tác và phong trào thi đua...

## **2. Công tác Tư pháp.**

- Thực hiện tốt công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát và hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2019 nhằm thực hiện hiệu quả nhiệm vụ, quyền hạn trong quản lý nhà nước về công tác văn bản quy phạm pháp luật, thực hiện có hiệu quả Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn huyện. Đồng thời, triển khai thực hiện Kế hoạch số 376/KH-UBND ngày 11/01/2019 của UBND tỉnh về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2019.

- Thực hiện triển khai sử dụng Hệ thống thông tin đăng ký và quản lý hộ tịch trên địa bàn huyện và tổ chức tập huấn đào tạo cho cán bộ phụ trách. Bên cạnh đó, hướng dẫn UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến pháp luật về ATGT; Luật An ninh mạng; Luật Xử lý vi phạm hành chính...

## **3. Thanh tra.**

- Tổng số cuộc thanh tra thực hiện 05 cuộc (thanh tra trách nhiệm về tiếp công dân và giải quyết đơn khiếu nại tố cáo đối với Chủ tịch UBND xã Phú Lý; thanh tra thu chi tài chính ngân sách trường Mầm non Phong Lan; thanh tra theo nội dung phản ánh của công dân tại xã Hiếu Liêm và thanh tra trách nhiệm về công tác phòng chống tham nhũng đối với Chủ tịch UBND thị trấn Vĩnh An, Thanh tra việc sử dụng quỹ bảo hiểm y tế mua sắm trang thiết bị và vật tư y tế), phát hiện 01 đơn vị sai phạm (chỉ không đúng quy định) đã thu hồi và xử lý theo quy định.

- Công tác tiếp dân: đã tiếp 234 lượt công dân đến cơ quan nhà nước khiếu nại, phản ánh, kiến nghị. Nội dung tiếp công dân chủ yếu là khiếu nại việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư thuộc các dự án thu hồi đất trên địa bàn; phản ánh, kiến nghị việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không đúng đối tượng, không đúng diện tích đất, loại đất....

- Tổng số đơn khiếu nại, tố cáo đã nhận là 45 đơn (khiếu nại 43 đơn; tố cáo 02). Đã giải quyết được 40 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo.

## **V. Lĩnh vực quốc phòng an ninh.**

### **1. Công tác Quân sự.**

- Duy trì nghiêm chế độ trực SSCĐ, đảm bảo thông tin liên lạc thông suốt, bảo vệ an toàn các mục tiêu theo kế hoạch. Qua theo dõi nắm tình hình trên địa bàn cơ bản ổn định.

- Tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm soát bảo vệ cao điểm đảm bảo tuyệt đối về ANCT-TTATXH trên địa bàn: kỷ niệm 89 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02), Các hoạt động kỷ niệm 72 năm ngày thành lập Chiến khu Đ; 57 năm ngày thành lập Trung ương Cục Miền Nam; Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; Giỗ tổ Hùng Vương, Kỷ niệm 44 năm Ngày giải phóng miền Nam thống nhất đất nước (30/4), ngày Quốc tế lao động (01/5), ngày chiến thắng Điện Biên Phủ(7/5); Tổ chức Lễ Hội trại tòng quân và Lễ giao nhận quân 2019.

- Tổ chức Hội nghị tổng kết nhiệm vụ QS-QPĐP năm 2018 và triển khai nhiệm vụ QS-QP, nhiệm vụ quốc phòng địa phương năm 2019. Đồng thời triển khai kế hoạch huấn luyện chiến đấu, kế hoạch binh chủng năm 2019.

- Xây dựng lực lượng DQTV 2.467 đ/c, đạt 1,6% so dân số (Trong đó: Dân quân: 1.852 đ/c; đạt 1,18% so dân số; Tự vệ: 615 đ/c; đạt 23,64% so cán bộ CNV). Đảng viên: 613 đ/c, đạt 24,84% so DQTV.

- Tổ chức Lễ đón quân nhân xuất ngũ về địa phương năm 2019, quân số 196 đ/c. Tổ chức giao quân cho 03 đơn vị bảo đảm chỉ tiêu, an toàn, tiết kiệm cả 02 cấp; Tổng số 195/195 thanh niên (có 06 Đảng viên), đạt 100%.

## **2. Công tác ANCT-TTATXH.**

- Công tác ANCT-TTATXH luôn được quan tâm chỉ đạo. Do đó tình hình trên địa bàn cơ bản được ổn định và giữ vững; bảo vệ an toàn các mục tiêu trọng điểm; cán bộ, chiến sĩ LLVT từ huyện đến cơ sở chấp hành nghiêm mệnh lệnh của các cấp trong thời gian cao điểm, đảm bảo quân số thường trực chiến đấu huy động trong mọi tình huống. Thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao.

- Phạm pháp hình sự: xảy ra 67 vụ, giảm 09 vụ so với cùng kỳ năm trước; trong đó, án rất nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra 08 vụ.

- Tai nạn giao thông đường bộ: xảy ra 13 vụ (giảm 04), làm chết 15 người, bị thương 02 người.

- Công tác tiếp nhận và xử lý tin báo, tố giác tội phạm: số tin thụ lý 166 tin (số cũ chuyên qua 23 tin, mới tiếp nhận 143 tin). Đã xử lý 140 tin (khởi tố 49, không khởi tố 84, tạm đình chỉ 09), đạt tỷ lệ 84,3%. Đang xác minh 26 tin.

## **VI. Đánh giá chung kết quả thực hiện Nghị quyết số 89/NQ-HĐND ngày 19/12/2018 của HĐND huyện Vĩnh Cửu.**

Nhìn chung tình hình thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019 theo Nghị quyết của HĐND huyện đã đạt được những kết quả nhất định.

- Các ngành sản xuất đạt mức tăng trưởng khá và tăng so cùng kỳ; Lao động công nghiệp trên địa bàn trước và sau tết vẫn ổn định, không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất. Hạ tầng kỹ thuật và hạ tầng xã hội được đầu tư nâng cấp, hệ thống giao thông được đầu tư mới cũng như sửa chữa kịp thời, hệ thống chiếu sáng công cộng hoạt động tốt. Qua đó đảm bảo thuận lợi trong việc thông thương hàng hóa, đảm bảo toàn giao thông và thuận lợi cho người dân đi lại. Các dự án cấp nước sạch nông thôn được đầu tư đúng tiến độ, kịp thời cung cấp nước sạch cho nhân dân; các công trình thủy lợi hoạt động hiệu quả cung cấp nước đầy đủ, phục vụ tốt cho sản xuất nông nghiệp. Công tác xây dựng Nông thôn mới vượt chỉ tiêu nhiệm kỳ đề ra đã tác động tích cực đến đời sống sản xuất của người dân, giao thông nông thôn thuận lợi, môi trường sống được tốt hơn...

- Các chợ hoạt động bình thường, các cửa hàng tiện lợi hoạt động tốt hàng hóa phục vụ nhu cầu tiêu dùng dồi dào đa dạng và luôn bình ổn giá; Công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được đảm bảo, không xảy ra tình trạng ngộ độc thực phẩm cũng như cháy nổ. Du lịch có nhiều phát triển, công tác quảng bá du lịch được chú trọng; các khu du lịch đã chú trọng đầu tư hạ tầng, khách du lịch đến tham quan và nghỉ dưỡng ngày càng tăng.

- Tình hình gieo trồng các loại cây nông nghiệp đạt kế hoạch đề ra, tình hình sâu bệnh trên cây trồng được kiểm soát, năng suất của các loại cây trồng tăng đặc biệt là cây trồng có múi.

- Chi ngân sách địa phương đảm bảo cân đối; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện tốt; công tác giải ngân nguồn vốn xây dựng cơ bản đạt kế hoạch đề ra qua đó đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trên địa bàn; công tác đăng ký kinh doanh cho hộ cá thể trên địa bàn được thực hiện tốt, đúng trình tự, thời gian quy định.

- Công tác bảo vệ môi trường được chú trọng, nâng cao hiệu quả trong công tác quản lý; môi trường sống được đảm bảo; Tình trạng ô nhiễm môi trường trên các tuyến đường giao thông tại xã Thiện Tân đã được khắc phục đáng kể.

- Giáo dục của huyện đã thực hiện tốt công tác, nhiệm vụ theo kế hoạch đề ra, công tác dạy và học đạt kết quả khả quan, cơ sở vật chất đáp ứng đủ nhu cầu cần thiết; hoạt động văn hóa văn nghệ phục vụ tốt nhu cầu hưởng thụ tinh thần của nhân dân, các đoàn của huyện đạt thành tích cao tại các giải thể dục thể thao; Công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân được đảm bảo, công tác vệ sinh an toàn thực phẩm được quản lý chặt chẽ không xảy ra ngộ độc thực phẩm; công tác giải quyết việc làm, đào tạo nghề vượt kế hoạch đề ra; thực hiện chính sách với đối tượng có công và các đối tượng chính sách xã hội đều kịp thời, đúng đối tượng, thực hiện tốt các chương trình giảm nghèo... Tình hình kinh tế - xã hội vùng DTTS ổn định... việc nâng cao vị trí, vai trò của già làng, Trưởng ấp, NCUT được chú trọng quan tâm.

- Đội ngũ cán bộ được đào tạo, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ để nâng cao trình độ quản lý, năng lực hoạt động. Công tác cải cách hành chính thực hiện thường xuyên một cách có hiệu quả. Việc tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời và đúng trình tự, thủ tục theo quy định.

- Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được giữ vững, ổn định, các mục tiêu trọng điểm được bảo vệ an toàn tuyệt đối, không để xảy ra các tình huống đột xuất, bất ngờ nhất là trong dịp lễ, tết; tình hình tai nạn giao thông giảm trên cả 03 mặt.

#### **\* Khó khăn, hạn chế.**

- Công tác dự báo trong lĩnh vực nông nghiệp còn hạn chế, chưa định hướng được các khu vực phát triển nông nghiệp công nghệ cao; Công tác chuyển đổi cơ cấu cây trồng, cánh đồng lớn, chuỗi liên kết sản xuất và tiêu thụ nông sản đối với các loại cây trồng chủ lực còn gặp nhiều khó khăn; Dịch bệnh trên đàn gia súc, đặc biệt là dịch tả lợn Châu phi gây thiệt hại lớn.

- Công tác quản lý đất đai, xây dựng đã được UBND huyện quan tâm, chỉ đạo tăng cường thực hiện, tuy nhiên vẫn còn một số tồn tại hạn chế chưa được xử lý triệt để, vẫn còn tình trạng xây dựng công trình trên đất nông nghiệp.

- Công tác thu gom rác thải ở đô thị còn chậm trễ.
- Công tác xử lý tin báo tố giác tội phạm còn chậm.

## **PHẦN THỨ HAI**

### **Mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội quốc phòng - an ninh năm 2020**

#### **I. Mục tiêu.**

- Thực hiện hoàn thành các nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, tạo tiền đề hoàn thành thắng lợi Nghị quyết số 01-NQ/HU ngày 26/08/2015 của Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện Vĩnh Cửu lần thứ X, nhiệm kỳ 2015-2020 vào năm 2020.

- Duy trì mức tăng trưởng kinh tế ổn định, tập trung chuyển đổi cơ cấu kinh tế phù hợp với điều kiện của huyện; đầu tư kết cấu hạ tầng kỹ thuật cùng với kết cấu hạ tầng xã hội để thúc đẩy kinh tế - xã hội phát triển. Kịp thời tháo gỡ những khó khăn của doanh nghiệp, tạo điều kiện nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa. Đẩy nhanh tiến trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa. Tiếp tục phát triển các lĩnh vực văn hóa, xã hội, đẩy mạnh cải cách hành chính, phòng chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện đồng bộ các chính sách an sinh xã hội nhằm cải thiện đời sống nhân dân; giữ vững ổn định chính trị, tăng cường củng cố Quốc phòng, đảm bảo an ninh, trật tự, an toàn xã hội.

#### **II. Nhiệm vụ.**

##### **1. Thực hiện các Chỉ tiêu chủ yếu năm 2020.**

###### **1.1. Chỉ tiêu về Kinh tế.**

- GTSX ngành công nghiệp tăng từ 11% trở lên so với năm 2019.
- Giá trị ngành thương mại - dịch vụ tăng 17% trở lên so với năm 2019.
- GTSX ngành nông - lâm - thủy sản tăng 4% trở lên so với năm 2019.
- Tổng vốn đầu tư XDCB trên 217,131 tỷ đồng (vốn từ ngân sách).
- Thu ngân sách nhà nước đạt dự toán pháp lệnh tỉnh giao.
- Thành lập mới từ 2-3HTX (tỷ lệ HTX hoạt động hiệu quả từ 70% trở lên).
- Phân đấu có từ 01-02 xã hoàn thành 19 tiêu chí nông thôn mới nâng cao, phân đấu xây dựng 10-15 khu dân cư kiểu mẫu.

###### **1.2. Chỉ tiêu về Môi trường.**

- Thu gom và xử lý 100% chất thải y tế; 100% chất thải nguy hại; 100% chất thải rắn sinh hoạt; 100% chất thải công nghiệp không nguy hại.
- Ổn định tỷ lệ che phủ cây xanh 65%; tỷ lệ che phủ rừng 63%.
- Hoàn thành 100% cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân đối với các thửa đất đủ điều kiện; Phát trả giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho nhân dân đã được ký cấp đạt 100%.

###### **1.3. Chỉ tiêu về An sinh xã hội.**

- Tỷ lệ hộ sử dụng điện đạt 99% (trong đó đúng chuẩn 95%).

- Tỷ lệ dân cư đô thị sử dụng nước sạch >90%; tỷ lệ dân cư nông thôn sử dụng nước sạch đạt 80% (theo quy chuẩn 02 của Bộ Y tế).

- Giữ vững xã, TT đạt chuẩn phổ cập giáo dục các bậc học và PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi theo chuẩn quốc gia; tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 1 đạt >85%, tỷ lệ trường đạt chuẩn quốc gia mức độ 2 >9%.

- Huy động số trẻ đúng độ tuổi nhà trẻ ra lớp đạt 25%; trẻ vào mẫu giáo đạt 90% (trong đó, mẫu giáo 05 tuổi ra lớp đạt 98%); 100% trẻ 6 tuổi vào lớp 1; học sinh hoàn thành chương trình tiểu học vào lớp 6 đạt 100%; học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 đạt 85%.

- Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên < 1 %.

- Giữ vững 100% xã, thị trấn đạt chuẩn quốc gia về y tế theo bộ tiêu chí giai đoạn 2011- 2020. 100% trạm y tế có bác sĩ khám chữa bệnh.

- Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng chiều cao theo độ tuổi dưới 12% và cân nặng theo độ tuổi dưới 5%.

- Tỷ lệ người dân tham gia BHYT đạt 90,7%.

- Giải quyết việc làm mới cho 2.000 lao động.

- Đào tạo nghề cho 1.000 lao động (180 lao động nông thôn), nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo lên 70%.

- Giảm 80% hộ nghèo A, >30% hộ cận nghèo (theo chuẩn nghèo giai đoạn 2018-2020).

- 100% hộ gia đình có công có mức sống bằng hoặc cao hơn mức sống trung bình của dân cư cùng địa bàn.

- Tỷ lệ ấp, khu phố văn hóa đạt 95%; hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa đạt 98%; tỷ lệ cơ quan, đơn vị đạt chuẩn văn hóa đạt 100%.

#### 1.4. Chỉ tiêu về Quốc phòng - An ninh.

- Hoàn thành chỉ tiêu giao quân ở cả 02 cấp (trong đó, đảng viên đạt từ 2% trở lên). Tỷ lệ đảng viên trong lực lượng DQTV đạt trên 24%.

- Giảm tội phạm hình sự từ 5-10%.

- Xử lý 90% tin báo tố giác tội phạm; tỷ lệ điều tra khám phá án đạt 75% trở lên, trong đó án rất nghiêm trọng và đặc biệt nghiêm trọng đạt 95% trở lên.

- Giảm tai nạn giao thông từ 5-10%.

- Tỷ lệ giải quyết đơn KN-TC đúng quy định pháp luật từ 85%-90%.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh năm 2019; mục tiêu, nhiệm vụ năm 2020 của UBND huyện Vĩnh Cửu./.

#### Nơi nhận:

- VP UBND tỉnh;
- Sở Kế hoạch - ĐT ;
- TT Huyện uỷ, TT HĐND huyện;
- CT, các PCT UBND huyện;
- UBMTTQ và các Đoàn thể huyện;
- Các TV UBND huyện;
- Văn phòng Huyện uỷ;
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn;
- UBND các xã, thị trấn;
- C,PVP. HĐND&UBND huyện;
- Lưu: VT, TH (Cầm).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT.CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



Phạm Minh Phước